

Số: 04/2023/QĐST-VDS

Y, ngày 16 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Đoàn Ngọc Vĩnh

Thư ký phiên họp: Bà Hồ Quỳnh Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp: Ông Ma Phúc Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 05/2022/TLST-VDS ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc “yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02/2023/QĐST-VDS ngày 24 tháng 02 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Anh Phàn Seo B; địa chỉ nơi cư trú: Thôn P II, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Tần Thị C; địa chỉ nơi cư trú: Thôn P II, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 18/10/2022, bản tự khai ngày 19/10/2022 và tại phiên họp người yêu cầu anh Phàn Seo B trình bày: Anh và chị Tần Thị C, sinh năm 1984, trú tại thôn P II, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2002 và có với nhau hai con chung, đến năm 2013 anh B và chị C mới tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Quá trình chung sống anh chị không xảy ra mâu thuẫn, đến tháng 02/2014 chị Tần Thị C tự ý bỏ nhà đi đến nay không rõ tung tích, anh B đã báo cáo chính quyền địa phương và cùng gia đình hai bên tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì về chị C. Nay chị C đã biệt tích hơn 09 năm, anh B cần ổn định cuộc sống, anh B yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Y tuyên bố một người mất tích đối với chị Tần Thị C, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Thôn P II, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang sau đó anh B xin được giải quyết ly hôn với chị C.

- Về con chung: Anh Phàn Seo B xác nhận, anh và chị C có hai con chung là cháu Phàn Seo D, sinh ngày 08/4/2002 và cháu Phàn Thị X, sinh ngày 15/8/2003, hiện các cháu đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh B xác nhận khi chị C bỏ nhà đi không để lại tài sản gì, giữa anh và chị C không có tài sản chung, công nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người yêu cầu đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã thụ lý vụ việc theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết việc dân sự Tòa án đã yêu cầu đương sự và đã thu thập tài liệu, chứng cứ để làm cơ sở cho việc giải quyết việc dân sự đúng quy định của pháp luật, tổng đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng và niêm yết công khai đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, việc giải quyết việc dân sự của Tòa án nhân dân huyện Y là đảm bảo tuân thủ thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào các quy định của pháp luật đề nghị Tòa án nhân dân huyện Y chấp nhận yêu cầu của anh Phan Seo B, tuyên bố chị Tẩn Thị C, sinh năm 1984, nơi cư trú cuối cùng thôn P II, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Tẩn Thị C, sinh năm 1984; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn P II, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang nên đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Phan Seo B thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu tuyên bố một người mất tích: Anh Phan Seo B và chị Tẩn Thị C chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2002, sau đó tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang năm 2013. Quá trình chung sống anh chị không xảy ra mâu thuẫn gì, đến tháng 02/2014 chị C tự ý bỏ nhà đi đến nay đã hơn 09 năm không rõ tung tích. Anh B đã báo cáo chính quyền địa phương và cùng gia đình hai bên tìm kiếm chị C nhiều lần nhưng không có kết quả, không có tin tức gì về chị C hiện nay đang làm gì, ở đâu. Ủy ban nhân dân xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang xác nhận chị C vắng mặt tại nơi cư trú từ tháng 02/2014 đến nay không có tin tức, không rõ chị C đang làm gì, ở đâu.

[3] Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của anh Phan Seo B, Tòa án nhân dân huyện Y ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số: 05/2022/QĐ-TA ngày 03/11/2022 đối với chị Tẩn Thị C và niêm yết tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang; trụ sở UBND xã N và thôn P II, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang; đồng thời đã được thông báo trên báo Công Lý 03 số liên tiếp ra các ngày 09, 11, 16 tháng 11 năm 2022; được phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam 03 ngày liên tiếp vào 17h30 các ngày 09, 10, 11 tháng 11 năm 2022; ngoài ra Quyết định đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên, Tòa án và gia đình vẫn không nhận được tin tức xác thực về việc chị Tẩn Thị C còn sống

hay đã chết. Do vậy, yêu cầu của anh Phàn Seo B về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với chị Tần Thị C, sinh năm 1984 là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự và các Điều 387, 388 và 389 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Anh Phàn Seo B không yêu cầu, nên Hội đồng giải quyết việc dân sự không xem xét giải quyết.

[5] Về quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Anh Phàn Seo B xác nhận chị C bỏ đi không để lại tài sản gì, giữa anh và chị C không có tài sản chung, công nợ chung, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Phàn Seo B là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trước khi thụ lý việc dân sự anh B có đơn xin miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là phù hợp đúng quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1, 5 Điều 16 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 361, 369, 370, 371, 372, 387, 388 và 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1, 5 Điều 16 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Phàn Seo B: Tuyên bố chị Tần Thị C; sinh năm 1984; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn P II, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn nộp 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho anh Phàn Seo B.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Anh Phàn Seo B có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Y
- Chi cục THADS huyện Y;
- Người yêu cầu;
- UBND xã N, huyện Y;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

(Đã ký và đóng dấu)

Đoàn Ngọc Vĩnh